

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/DS-ST

Ngày: 07 - 02 - 2025

“V/v tranh chấp hợp đồng dân
sự vay tài sản”

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Ngọc Liêm;
- Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Xuân Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1315/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1041/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1957; địa chỉ: số nhà F, tổ B, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim B: Ông Hồ Hữu L, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; (văn bản ủy quyền ngày 19/9/2024 được Ủy ban nhân xã L, huyện C, tỉnh An Giang chứng thực); có mặt.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1982; địa chỉ: số nhà A, tổ H, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 02/10/2024 và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim B, người đại diện theo ủy

quyền của nguyên đơn ông Hồ Hữu L cho rằng, do có mối quan hệ quen biết với nhau nên bà B có cho bà M vay số tiền 30.000.000 đồng vào ngày 23/02/2021, vay để phục vụ mục đích sinh hoạt gia đình, việc vay có làm biên nhận cùng ngày do bà M viết và ký tên, lãi suất thỏa thuận 1.5%/tháng, từ ngày vay đến nay bà M không đóng lãi cho B mặc dù bà B đã yêu cầu nhiều lần. Nay yêu cầu bà M trả cho bà B số tiền vay 30.000.000 đồng, rút lại yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay đến khi Tòa án xét xử.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện là biên nhận nợ ngày 23/02/2021 (âl) có chữ ký, chữ viết đề họ và tên người nhận Huỳnh Thị M (bản photo có đối chiếu).

- Bà Huỳnh Thị M đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành hòa giải nhưng bà M vắng mặt không lý do, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Do đó, Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim B có ý kiến, thống nhất các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp là đúng trình bày ý kiến như đã cung cấp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và xác định không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp thêm. Rút lại một phần yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay đến khi Tòa án xét xử.

- Bị đơn bà M vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà M là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim B. Buộc bà Huỳnh Thị M có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim B số tiền vốn gốc là 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim B khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Huỳnh Thị M trả nợ vay và bà Huỳnh Thị M đang cư trú trên địa bàn huyện C nên yêu cầu kiện của bà Nguyễn Thị Kim B được xác định đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Kim B ủy quyền cho ông Hồ Hữu L. Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ông L tham gia tố tụng với tư cách là nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Huỳnh Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Cho nên, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà M theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về nội dung:

[3] Về việc xác lập và thực hiện hợp đồng:

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Kim B có ý kiến rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay đến khi Tòa án xét xử. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bằng không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu. Căn cứ Điều 217, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút một phần yêu cầu của bà B.

Bà Nguyễn Thị Kim B và bà Huỳnh Thị M do có mối quan hệ quen biết, vì thế giữa bà B và bà M đã xác lập hợp đồng dân sự vay tiền bằng văn bản đền ngày 23/02/2021 ál với nội dung bà Huỳnh Thị M có nhận mượn số tiền của bà Nguyễn Thị Kim B là 30.000.000 đồng có chữ ký và ghi họ và tên của bà M, không thỏa thuận lãi suất, không hẹn thời hạn trả, mục đích vay để sinh hoạt gia đình, bà M có hứa hàng tháng trả lãi và gốc nhưng không thực hiện đúng như lời hứa nên bà B đã nhiều lần liên hệ yêu cầu bà M trả lại nhưng bà M vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Căn cứ nội dung biên nhận viết tay, có chữ ký và chữ viết của bà M, có cơ sở xác định giữa bà B và bà M có xác lập hợp đồng dân sự vay tài sản với số tiền tổng cộng 30.000.000 đồng. Hợp đồng trên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay ép buộc nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án có ban hành Thông báo số 89/TB-TA ngày 06/12/2024 yêu cầu bà M cung cấp lời khai và giao nộp,

bổ sung tài liệu, chứng cứ đối với nội dung sự việc và yêu cầu khởi kiện của bà B nhưng bà M không thực hiện.

Vì vậy, có căn cứ xác định, bà M có vay của bà B số tiền 30.000.000 đồng, chưa thanh toán cho bà B.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét yêu cầu khởi kiện của bà B yêu cầu bà M trả số tiền vay còn nợ là 30.000.000 đồng, căn cứ khởi kiện là giấy viết tay nguyên đơn cung cấp với nội dung bà M có vay số tiền của bà B 30.000.000 đồng, bà M vắng mặt cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Xét thấy, hợp đồng này được các bên giao kết phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi giao kết, bà M không thực hiện đúng như thỏa thuận, cụ thể không trả cho bà B là vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà B. Mặt khác, quá trình giải quyết, xét xử vụ án, bà M không thể hiện ý kiến bằng văn bản, không giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh đối với yêu cầu khởi kiện của bà B là cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà B là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Kim B là 1.500.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Kim B được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí (người cao tuổi).

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lý do,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 147, 217, 244, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Đinh chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim B yêu cầu bà Huỳnh Thị M trả tiền lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay đến khi Tòa án xét xử.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim B đối với bà Huỳnh Thị M. Buộc bà Huỳnh Thị M có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim B số tiền vay 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là *1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng*.

Bà Nguyễn Thị Kim B không phải chịu tiền án phí, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí (người cao tuổi).

4. Về quyền kháng cáo: Dương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Dương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diễm Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diễm Thúy

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diễm Thúy